

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: 279/QĐ-UBDT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Điều 170 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định 209/QĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ công văn số 753/BTP-KTrVB ngày 06 tháng 03 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn bổ sung về rà soát văn bản;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *2*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (đề b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (đề b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBDT;
- Công thông tin điện tử UBDT;
- Lưu: VT, PC (05 bản).

6

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



ỦY BAN DÂN TỘC

1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc
(Ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc trong tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đối chiếu với các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ;

b) Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi của hệ thống pháp luật về công tác dân tộc; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật của hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

c) Xây dựng Báo cáo của Ủy ban Dân tộc về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc gửi Bộ Tư pháp báo cáo Chính phủ để Chính phủ báo cáo Ban Thường vụ Quốc hội trước khi trình Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2020.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Kế hoạch đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

b) Vụ trưởng Vụ Pháp chế có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch chi tiết và tham mưu cho Lãnh đạo Ủy ban chỉ đạo các Vụ, đơn vị tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc; xác định cụ thể thời gian hoàn thành công việc.

c) Vụ Pháp chế chủ động phối hợp chặt chẽ với các Vụ, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan; tham vấn rộng rãi và thực chất các đối tượng điều chỉnh của pháp luật như các nhà nghiên cứu, cán bộ làm công tác dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số



về giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong quá trình rà soát văn bản.

d) Khi tiến hành rà soát cần chú ý các nội dung sau:

- Kế thừa kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 để cập nhật, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật theo Kế hoạch;

- So sánh đối chiếu các quy định trong nhóm các văn bản điều chỉnh về cùng một lĩnh vực và đối chiếu với các quy định trong nhóm văn bản điều chỉnh về lĩnh vực khác có liên quan;

- Nêu các quy định không cụ thể, không rõ ràng, dẫn đến các cách hiểu khác nhau hoặc không thể thực hiện trên thực tế;

- Các điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục hành chính không cần thiết, không đúng quy định của pháp luật;

- Một phần hoặc toàn bộ văn bản không còn được áp dụng trên thực tế nhưng chưa có cơ sở pháp lý để xác định hết hiệu lực theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Các quy định không còn phù hợp với thực tiễn.

- Chủ động thu thập thông tin dựa trên các căn cứ là các văn bản thể hiện chủ trương, đường lối, chính sách, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về công tác dân tộc;

- Phản ánh, kiến nghị của đồng bào dân tộc thiểu số, kiến nghị của Ban Dân tộc, phòng dân tộc các địa phương, kiến nghị của cơ quan, doanh nghiệp đang đầu tư và hoạt động tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số về các bất cập, khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật.

đ) Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm rà soát văn bản, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; kiến nghị đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm tạo thuận lợi và chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng như tham gia vào quá trình chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số theo tinh thần Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

e) Kết hợp chặt chẽ với Tổ công tác của Chính phủ thực hiện rà soát độc lập theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức, thực hiện rà soát đảm bảo hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI RÀ SOÁT VĂN BẢN

Là các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020 về lĩnh vực công tác dân tộc (bao gồm cả các văn bản đã được ban hành nhưng đến hết ngày 30/6/2020 chưa có

hiệu lực; không bao gồm chính sách, văn bản cá biệt) đảm bảo đúng quy định tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản năm 2015 và khoản 1 Điều 139 Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Xây dựng kế hoạch, tài liệu tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Dân tộc.

a) Cơ quan thực hiện: Vụ Pháp chế

b) Cơ quan phối hợp: Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp; các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc.

2. Phổ biến, hướng dẫn rà soát văn bản quy phạm pháp luật tới các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban.

a) Cơ quan thực hiện: Vụ Pháp chế.

b) Cơ quan phối hợp: các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban.

3. Tổ chức thực hiện và tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật về công tác dân tộc thuộc cơ quan Ủy ban Dân tộc (có Mẫu báo cáo và phụ lục kèm theo).

a) Cơ quan thực hiện: Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban (Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao cho Vụ, đơn vị).

b) Cơ quan phối hợp: Vụ Pháp chế.

c) Thời gian hoàn thành: Các Vụ, đơn vị hoàn thành rà soát văn bản quy phạm pháp luật gửi báo cáo về Vụ Pháp chế.

4. Phối hợp thực hiện rà soát văn bản về công tác dân tộc đối với các Bộ, ngành Trung ương (thực hiện theo Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ và có Mẫu báo cáo riêng).

5. Xin ý kiến vào báo cáo tổng hợp kết quả rà soát văn bản của Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp, các Vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc các tỉnh, các chuyên gia, các cán bộ làm công tác dân tộc tại địa phương.

a) Cơ quan thực hiện: Vụ Pháp chế.

b) Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc các tỉnh, các chuyên gia.

6. Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Vụ Pháp chế tổng hợp kết quả rà soát văn bản của các Vụ, đơn vị; tổng hợp ý kiến các Vụ, đơn vị, cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp, hoàn thiện dự thảo báo cáo kết quả rà soát văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ký gửi Bộ Tư pháp tổng hợp báo cáo Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Vụ Pháp chế là đơn vị thường trực, chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc.

2. Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc căn cứ nội dung Kế hoạch này, có trách nhiệm tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Vụ, đơn vị mình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả gửi Vụ Pháp chế tổng hợp báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được lồng ghép trong kinh phí thực hiện nhiệm vụ rà soát theo Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ và theo quy định của pháp luật./*21*